

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Bản án số: 125/2024/HS-ST

Ngày 25 - 12 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại và Nguyễn Thị Kim Luyến;

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Minh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên Triệu Quỳ S, sinh ngày 29/5/2005, tại tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; địa chỉ: Xóm T, xã C, huyện H, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Triệu Văn H (đã chết) và con bà Triệu Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo S: Bà Phan Thị Kim L- Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc;

Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

* Bị hại: Anh Triệu Văn U (Đã chết);

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Ông Triệu Trần S, sinh năm 1986 và bà Triệu T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm T, xã C, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Người được ủy quyền tham gia tố tụng:

Anh Triệu Văn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Xóm T, xã C, huyện H, tỉnh

Cao Bằng; có đơn xin xét xử vắng mặt;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH C;

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tân K, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; có mặt;

*Người làm chứng:

Ông Võ Ngọc N, sinh năm 1962; bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964

Anh Võ Ngọc H, sinh năm 1993 và chị Võ Thị T, sinh năm 1987;

Đều ở địa chỉ: Tổ 4 Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

* Người phiên dịch:

Anh Triệu Tà S, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm T, xã C, huyện H, tỉnh Cao Bằng; có đơn xin xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH C, người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Lê Tân K. Công ty có thuê xưởng sản xuất tái tạo hạt nhựa tại Hợp tác xã thủ công nghiệp V; địa chỉ: TDP Đạm P, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Triệu Quỳ S là công nhân của Công ty từ năm 2023.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, sau khi hết giờ làm việc, do muốn học điều khiển xe nâng. Nên Triệu Quỳ S đã tự ý điều khiển chiếc xe nâng nhãn hiệu HARGCHA, loại A35 màu đỏ, đen của ông Lê Tân K đang để ở bãi đất trống trước cửa nhà xưởng bỏ không trong Hợp tác xã V. Triệu Quỳ S điều khiển xe nâng, đi đến nâng chiếc máy ép nhựa ly tâm đang để tại trước cửa xưởng đi vào trong xưởng rồi quay lại vị trí ban đầu. Khi S đang điều khiển xe nâng để nâng vận chuyển máy ép nhựa ly tâm, thì anh Triệu Văn U là công nhân đang thử việc tại xưởng sản xuất tái tạo hạt nhựa cùng S đi chợ về. Lúc này, thấy S đang điều khiển xe nâng để nâng máy ép nhựa ly tâm, anh U đã chạy đến đứng bên trái càn nâng (theo hướng di chuyển của xe nâng), để giữ chiếc máy ép nhựa ly tâm nêu trên. Thấy vậy, Triệu Quỳ S đã yêu cầu anh U tránh ra, không cản giữ, nhưng anh U không tránh mà tiếp tục đi theo bám giữ máy ép nhựa ly tâm. Do chủ quan nghĩ chiếc máy ép nhựa ly tâm không đổ được, nên S tiếp tục điều khiển xe nâng vận chuyển máy ép nhựa ly tâm di chuyển vào bên trong xưởng. Quá trình di chuyển vào vị trí, do nền không bằng phẳng nên đã làm đổ chiếc máy ép nhựa ly tâm đè vào người anh Triệu Văn U, anh U được mọi người đưa ra bệnh viện đa khoa khu vực P cấp cứu, sau đó đã tử vong.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra ngày 18/12/2023, tại khu vực khoảng đất trống lưu thông trong Hợp tác xã V (sân hợp tác xã) thuộc TDP Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ ngoài vào trong, từ khu đô thị H vào HTX V, vào khu hợp tác xã V là khoảng trống lưu thông giữa các xưởng trong hợp tác xã (sân hợp tác xã). Theo hướng từ ngoài vào trong sân hợp tác xã lần lượt là sân nền đất và sân bê tông, tại khu vực sân hợp tác xã có chiều rộng 7,8m; sân nền đất không bằng phẳng, gồ ghề, sân nền đất thấp hơn sân nền bê tông. Tại vị trí tiếp giáp giữa sân bê tông và sân nền đất có chiều hướng dốc xuống nền đất. Tiến hành khám nghiệm hiện trường từ vị trí được ký hiệu (1) trong sơ đồ hiện trường là 01 xe nâng, nhãn hiệu HARGCHA, loại A35 màu đỏ đen có phần đầu xe hướng chéo về phía xưởng nhựa tái sinh và hướng ra khu đô thị H, phần đuôi xe hướng chéo về phía xưởng nhựa tái sinh của anh K; 02 bánh sau xe nâng nằm trên phần sân bê tông ở trạng thái xoay lệch theo hướng từ phải sang trái theo chiều tịnh tiến của xe. Tại vị trí được ký hiệu (2) trong sơ đồ hiện trường là 01 máy vắt nhựa ly tâm ở trạng thái đổ nghiêng trái trên sân nền đất, có kích thước (1,95 x 0,85 x 1,8)m, máy vắt ly tâm này có giá đỡ kim loại 04 chân ở phía dưới đáy máy. Tại vị trí được ký hiệu (3) trong sơ đồ hiện trường là đám dịch màu nâu đỏ có kích thước (0,8x0,5)m nằm trên nền sân đất ở phía dưới của đầu máy. Tại vị trí được ký hiệu (4) trong sơ đồ hiện trường phát hiện 02 chiếc áo màu trắng và màu xanh than có bám dính chất màu nâu đỏ và lông, tơ sợi, có kích thước (0,9x0,5)m trên sân nền đất..

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- 01 xe nâng nhãn hiệu HARGCHA, loại A35 màu đỏ đen, kích thước thân xe (3x1,1x2,1) m thân xe đã bị hoen rỉ, bong tróc sơn, buồng lái có mái che và không có cửa xung quanh, bên trong có 01 ghế ngồi lái đã cũ rách. Phía trước đầu xe thiết kế 02 càng xe nâng bằng kim loại gắn vào giá đỡ đầu xe, kích thước mỗi càng là (1,5 x 0,12 x 0,04)m; (chiều dài càng có thể đặt hàng), khoảng cách gần nhất của hai càng là 0,25m, chiều cao đến mặt đất cao nhất là 0,3m.

- 01 máy vắt nhựa ly tâm bằng kim loại gồm có phễu nạp nhiên liệu, vách gắn động cơ điện và hộp điện, ống xả nhiên liệu, tất cả các bộ phận trên được đặt ở trên giá đỡ kim loại có kích thước (1,5x0,85x0,22)m; hộp điện có gắn dây điện và không kết nối với nguồn điện. Kích thước vách là (1,48x0,5x0,53)m, tại mặt ngoài phía trên bên trái hộp vách này theo hướng nhìn phễu nạp nhiên liệu về phía ống xả nhiên liệu có vết lõm kim loại, bám dính chất màu nâu đỏ, tất cả trên diện (0,55x0,31x0,07)m, điểm gần nhất trùng với mép phía trước mặt bên trái hộp vách, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 1,49m.

*** Kết quả giám định pháp y về tử thi:**

Ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên, ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành pháp y tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của anh Triệu Văn U. Ngày 15/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 131/KLGĐTT-PC09-PY, kết luận nguyên nhân chết của tử thi Triệu Văn U: Chấn thương sọ não trên người bị đa chấn thương.

*** Các giám định khác**

- Ngày 23/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận số 3446/KL-KTHS, kết quả: Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được cơ quan trưng cầu xác định là mẫu máu thu của Triệu Văn U. Ngày 28/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận số 3538/KL-KTHS, kết quả: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu chất lỏng màu vàng được cơ quan trưng cầu xác định là mẫu nước tiểu thu của Triệu Văn U.

Ngày 23/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận số 3445/KL-KTHS, kết quả: Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được cơ quan trưng cầu xác định là mẫu máu thu của Triệu Quỳnh S. Ngày 23/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận số 3444/KL-KTHS, kết quả: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu chất lỏng màu vàng được cơ quan trưng cầu xác định là mẫu máu thu của Triệu Quỳnh S.

- Ngày 27/12/2023, Viện Pháp y Quân đội có Bản kết luận HT769.23/PY-XNSH, kết luận: Dấu vết trên tấm bông thu mẫu máu: tại vũng máu trong quá trình khám nghiệm hiện trường, tại mặt ngoài phía trên bên trái hộp vách của máy vắt ly tâm thu giữ trong quá trình khám phương tiện gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của tử thi Triệu Văn U.

Ngày 07/03/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận số: 628/KL-KTHS, kết quả: Trích xuất được 10 (mười) ảnh diễn biến xuất hiện trên hai tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định; chi tiết được thể hiện trong Phụ lục giám định.

*** Về vật chứng vụ án:**

- 01 chiếc xe nâng hàng, nhãn hiệu Hangcha, mã thiết bị CPCD35 - AG5, đã qua sử dụng và 01 máy vắt ly tâm, model CF-7,5KW, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe nâng và chiếc máy vắt ly tâm cho ông Lê Tân K giám đốc Công ty TNHH C, nay không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với ông Lê Tân K giám đốc Công ty TNHH C, ngày 18/12/2024, ông K không biết và không giao cho S sử dụng chiếc xe nâng nêu trên. Nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, Triệu Quỳ S đã đến xin lỗi, bồi thường cho gia đình nạn nhân Triệu Văn U số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện của gia đình bị hại là ông Triệu Trần S (bố của Triệu Văn U) đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH C do ông Lê Tân K đã hỗ trợ gia đình anh bị hại anh U là 105.000.000 đồng; anh K đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Triệu Quỳ S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 116/CT - VKSPY ngày 31 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo S về tội: “Vô ý làm chết người”, quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo S; sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trách nhiệm dân sự các bên đã thống nhất giải quyết, không xem xét và án phí bị cáo nộp theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo S là bà Phan Thị Kim L- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc trình bày:

Nhất trí với Bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo S về tội: “Vô ý làm chết người”, theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo S chỉ học hết lớp 9/12 là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với hành vi vô ý làm chết người của bị cáo Triệu Quỳ S đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, phù hợp với dấu vết trên máy ép ly tâm, xe nâng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2023 tại bên trong khu vực Hợp tác xã V có địa chỉ phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Triệu Quỳ S đã tự ý lấy chiếc xe nâng nhãn hiệu HARGCHA, loại A35 màu đỏ, đen của ông Lê Tân K đang để ở bãi đất trống trước cửa nhà xưởng trong Hợp tác xã V để tập điều khiển. Sau đó S điều khiển xe nâng để nâng chiếc máy ép nhựa ly tâm, làm chiếc ép nhựa ly tâm bị đổ đè vào người anh Triệu Văn U, hậu quả anh U bị tử vong.

Hành vi của Triệu Quỳ S đã phạm vào tội: “Vô ý làm chết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 điều 128 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Hành vi nêu trên của Triệu Quỳ S nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần phải xử lý trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo S trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo. Hơn nữa, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế. Nên Hội đồng xét xử, xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Triệu Quỳnh S trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên Hội đồng xét xử thấy cần mở lượng khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe nâng hàng, nhãn hiệu HARGCHA, mã thiết bị CPCD35 - AG5, đã qua sử dụng và 01 máy vắt ly tâm, model CF-7,5KW, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH C. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K giám đốc Công ty TNHH C, nay không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với ông Lê Tân K là người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH C. Ngày 18/12/2024, ông K không giao nhiệm vụ, không biết việc Triệu Quỳnh S tự ý sử dụng chiếc xe nâng nhãn hiệu HARGCHA, loại A35 màu đỏ, đen để nâng, vận chuyển chiếc máy ép nhựa ly tâm dẫn đến máy ép bị đổ làm Triệu Văn U tử vong. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên không xử lý với ông K là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, Triệu Quỳnh S đã đến xin lỗi, bồi thường cho gia đình nạn nhân Triệu Văn U số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện của bị hại là ông Triệu Trấn S (bố của Triệu Văn U) đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S. Người có quyền lợi, nghĩa vụ là Công ty TNHH C, giám đốc là ông K đã hỗ trợ gia đình anh U số tiền 105.000.000 đồng. Nay các bên không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự hình sự cho bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Quỳnh S phạm tội: “Vô ý làm chết người”;

*Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Triệu Quỳ S 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND T.P Phúc Yên;
- Công an T.P Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc, C;
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

LƯU THỊ THÚY